

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán mua sắm: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững từ nguồn ngân sách Trung ương năm 2025 của Cục Bảo trợ xã hội (Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 7 – Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình)
- Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ thuê Hội trường, giải khát
- Chủ đầu tư: Cục Bảo trợ xã hội
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, trong nước.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2025.
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày

2. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung:

- Thời gian dự kiến tổ chức: Dự kiến bắt đầu Ttháng 11, tháng 12 năm 2025
- Việc triển khai tổ chức Hội nghị phải đảm bảo chu đáo, chất lượng, hiệu quả đáp ứng yêu cầu, tiêu chuẩn cơ sở vật chất, kỹ thuật, đảm bảo an toàn, an ninh.
- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động trong suốt thời gian thực hiện dịch vụ;
- Trình bày phương pháp, kế hoạch phổ biến, hướng dẫn tất cả khách tham gia tuân thủ pháp luật, quy định của địa điểm tổ chức; phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật của khách hàng trong thời gian tham gia chương trình;
- Cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về các rủi ro, tổn thất về tài sản, con người trong suốt thời gian thực hiện dịch vụ được nêu tại phạm vi công việc.
- Nhà thầu có bảng tiến độ chi tiết, chất lượng kết quả đầu ra, từng công việc phục vụ gói thầu và cam kết đảm bảo tiến độ, chất lượng kết quả đầu ra.
- Nếu để xảy ra sự cố, làm chậm tiến độ hoặc vi phạm pháp luật do lỗi của nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng, làm ảnh hưởng đến uy tín của Chủ đầu tư thì phải bồi thường cho Chủ đầu tư 100% giá trị thiệt hại.

2.2. Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết

a) Yêu cầu chung về Hội trường

- Hội trường đặt trong khách sạn hoặc trung tâm hội nghị đạt tiêu chuẩn tối thiểu 4 sao. Có bãi đỗ xe thuận tiện cho khách mời, xe 16–45 chỗ. Khu vực trung tâm thành phố, xung quanh đảm bảo an ninh, không ồn, dễ di chuyển.

- Là hội trường lớn đa năng, quy mô ≥ 120 chỗ ngồi, bàn ghế được kê theo kiểu phòng học hoặc có thể set up đa năng, trong đó có 01 dãy bàn đại biểu ở mỗi hội trường.

- Phòng hội trường được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ tổ chức hội nghị, bao gồm: máy tính, máy chiếu, màn chiếu còn sử dụng tốt. Nhà thầu có trách nhiệm thuyết minh và bố trí số lượng thiết bị phù hợp với quy mô từng hội trường, đảm bảo tầm nhìn và thuận tiện cho đại biểu. Bục phát biểu, hoa tươi bục phát biểu. Biển chỉ dẫn: Ở cửa chính, lối đi.

- Đảm bảo hệ thống Ánh sáng phòng, âm thanh phát biểu, điều hoà. Có nhân viên trực kỹ thuật.

- Địa tổ chức đảm bảo PCCC. Cam kết cung cấp tài liệu chứng minh, khi chủ đầu yêu cầu.

- Trang bị đầy đủ phương tiện chữa cháy tại chỗ gồm: bình chữa cháy xách tay (CO₂ hoặc bột khô), nội quy, biển báo, sơ đồ thoát hiểm được niêm yết rõ ràng.
- Có lối thoát hiểm, đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn thoát nạn hoạt động tốt, không bị che khuất.
- Hệ thống báo cháy tự động, vòi chữa cháy, họng nước cứu hỏa trong nhà (nếu có) phải được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ.
- Toàn bộ thiết bị điện, ổ cắm, dây dẫn được bố trí an toàn, không gây quá tải; có nguồn điện dự phòng đảm bảo duy trì hoạt động trong trường hợp mất điện.
- Nhân viên kỹ thuật và bảo vệ được tập huấn, biết cách sử dụng thiết bị chữa cháy, hỗ trợ sơ tán khi có sự cố.
- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và tài sản trong suốt quá trình tổ chức tập huấn.

- Nhà thầu đề xuất cụ thể địa điểm: Tên địa điểm, địa chỉ, kèm theo mô tả thông số kỹ thuật chi tiết (diện tích hội trường, các thiết bị trong hội trường), layout và hình ảnh thực tế của địa điểm đề xuất đáp ứng theo yêu cầu chung về Hội trường. Nhà thầu cam kết về khả năng huy động địa điểm tổ chức theo đề xuất tại E-HSMT và thời gian theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Việc thay đổi địa điểm tương đương phải đáp ứng yêu cầu và phải được Chủ đầu tư chấp thuận. Chủ đầu tư có quyền kiểm tra tính khả thi của địa điểm tổ chức do nhà thầu đề xuất để khẳng định dịch vụ có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.

b) Yêu cầu cung về dịch vụ giải khát.

- 02 bữa sáng và chiều. Tiêu chuẩn 100.000 đồng/ngày/suất
- Tối thiểu 03 loại đồ uống (cà phê, trà, nước trái cây hoặc nước suối) và 03–04 loại bánh (gồm bánh mặn, bánh ngọt và trái cây tươi). Bố trí theo hình thức buffet, đảm bảo vệ sinh, trình bày trang trọng, đầy đủ dụng cụ.

3. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết:

STT	Nội dung công việc	Khối lượng	Đơn vị tính
1	Tỉnh Đắk Lắk		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 220 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	660	Suất
2	Tỉnh Đồng Nai		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 220 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	660	Suất
3	Tỉnh Cà Mau		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 220 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	660	Suất
4	Tỉnh Phú Thọ		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 200 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	600	Suất
5	TP Cần Thơ		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 200 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	600	Suất
6	Tỉnh TP Hồ Chí Minh		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 200 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	600	Suất
7	Tỉnh Thái Nguyên		
	Hội trường (bao gồm thiết bị) (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 200 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	600	Suất

8	Tỉnh Điện Biên		
	Hội trường (bao gồm thiết bị) (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 200 người (02 lớp) x 3 ngày	600	Suất
9	Tỉnh Lai Châu		
	Hội trường (bao gồm thiết bị) (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 200 người (02 lớp) x 3 ngày	600	Suất
10	Tỉnh Khánh Hòa		
	Hội trường (bao gồm thiết bị) (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 200 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	600	Suất
11	Tỉnh Sơn La		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 210 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	630	Suất
12	Tỉnh Cao Bằng		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 210 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	630	Suất
13	Tỉnh Điện Biên		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 210 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	630	Suất
14	Tỉnh Hà Tĩnh		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 210 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	630	Suất
15	Tỉnh Tuyên Quang		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 210 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	630	Suất
16	Tỉnh Quảng Ngãi		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày

	Giải khát: 210 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	630	Suất
17	Thành phố Hải Phòng		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 210 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	630	Suất
18	Tỉnh Phú Thọ		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 210 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	630	Suất
19	Tỉnh Đồng Nai		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 210 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	630	Suất
20	Tỉnh Khánh Hòa		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 210 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	630	Suất
21	Tỉnh Lâm Đồng		
	Hội trường (3 ngày x 02 lớp)	6	Ngày
	Giải khát: 210 người (02 lớp) x 3 ngày Tiêu chuẩn: 100.000VND/ngày/suất	630	Suất

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương III của E-HSMT;

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng theo yêu cầu của Chủ đầu tư.